TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **124**/2020/HS-ST
Ngày: 29/6/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Vũ Thị Tuyến**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Nguyễn Thị Tâm**

2. Ông **Lò Văn Thương**

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà **Phạm Thị Châm** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên tham gia phiên toà***: Ông **Lê Thành Công** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 133/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 128/2020/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hờ A T**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1997 tại Điện Biên; Nơi cư trú: Bản T, xã N, huyện B, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm nương; Trình độ văn hoá (học vấn): 05/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hờ Chù D - sinh năm: 1964 và Con bà: Hạ Thị Ch - sinh năm: 1965; Hiện chung sống như vợ chồng với Giàng Thị S - Sinh năm: 2001; Bị cáo có 01 con sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 05/5/2020, sau đó bị tạm giam cho đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

* *Người bào chữa cho bị cáo Hờ A T*: Ông **Nguyễn Quang Kh** - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước Tnh Đ (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 03/5/2020, Hờ A T đi bộ từ nhà ở bản T, xã N, huyện B đi sang bản K, xã N, huyện Đ để làm thuê theo giới thiệu của một người đàn ông tên D (không biết họ tên đầy đủ và địa chỉ). Khi đến đầu bản K, xã N, huyện Đ thì có một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 20 tuổi (không biết tên, địa chỉ) đi xe mô tô nhãn hiệu Win (không có biển kiểm soát) đến đón T vào một lán nương trong rừng để trồng lúa nương. Tại đây, T gặp hai người đàn ông dân tộc Mông khoảng 20 tuổi cùng làm thuê với T. Khoảng 08 giờ ngày 05/5/2020, một trong hai người đàn ông đó đưa cho T một cục Heroine nói là để trả công. Vì nghiện ma túy nên T nhận lấy và dùng tay cấu một ít sử dụng bằng hình thức hít, số Heroine còn lại T nhặt mảnh ni lon màu trắng gói lại hơ hàn kín rồi cất vào túi quần bên trái đang mặc với mục đích để sau này tiếp tục sử dụng. Khoảng 11 giờ cùng ngày, sau khi làm xong việc Hờ A T đi bộ từ lán nương về nhà. Hồi 14 giờ ngày 05/5/2020, khi T đang đi bộ trên đường thuộc bản K, xã N, huyện Đ , tỉnh Điện Biên thì bị Tổ công tác Đồn biên phòng Cửa khẩu Quốc tế Tây Trang bắt quả tang, thu giữ tại túi quần bên trái của T một gói Heroine khối lượng **0,2 gam**.

Tại Bản kết luận giám định số: 398/GĐ-PC09 ngày 12/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Hờ A T gửi giám định là chất ma túy loại Heroine, khối lượng vật chứng thu giữ của Hờ A Tgồm: 0,2 gam chất bột màu trắng (đã trích 0,06 gam gửi giám định không hoàn lại). Heroine nằm trong danh mục chất ma túy, STT 9, Mục IA, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định trên của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên.

Về vật chứng của vụ án: Ngày 16/6/2020 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên đã chuyển vật chứng của vụ án sang cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Điện Biên gồm: 0,14 gam Heroine còn lại sau khi giám định.

Bản cáo trạng số: 132/CT-VKSĐB ngày 12/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Hờ A T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hờ A T với mức hình phạt từ **01 năm** đến **01 năm 03 tháng tù** về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu

tiêu hủy: 0,2 gam Heroine (đã trích 0,06 gam gửi giám định không hoàn lại) là vật chứng của vụ án.

* Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo vì bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Tại luận cứ bào chữa cho bị cáo Hờ A T ngày 29/6/2020 ông Nguyễn Quang Kh đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Thành khẩn khai báo" cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo hưởng mức án thấp nhất, không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo vì bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và bản luận tội của Kiểm sát viên; bị cáo không bổ sung lời bào chữa. Thực hiện lời nói sau cùng bị cáo Hờ A T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[**1**] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa Hờ A T khai nhận vào hồi 14 giờ 00 phút ngày 05/5/2020, tại bản K, xã N, huyện Đ, Hờ A Tđã có hành vi cất giấu trái phép trên người 0,2 gam Heroine với mục đích để bản thân sử dụng. Nguồn gốc số Heroine bị thu giữ, T khai đã được một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 20 tuổi (không biết tên, địa chỉ) trả công làm thuê cho T trên lán nương lúa thuộc rừng bản K, xã N, huyện Đ.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra tiến hành thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, bản luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma tuý mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

Hờ A T là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Từ những phân tích trên, khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Hờ A T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[**2**] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, bởi nó đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Vì vậy, việc truy tố, xét xử và áp dụng mức hình phạt thỏa đáng đối với bị cáo là cần thiết có như vậy mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa các loại tội phạm về ma túy nói chung.

[**3**] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Nguyên nhân dẫn đến phạm tội là do bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật, vì nghiện chất ma túy nên khi được trả công bằng Heroine T đã cất giấu Heroine để sử dụng cho bản thân. Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, để thể hiện sự khoan hồng của Đảng, Pháp luật của Nhà nước ta đối với người phạm tội, Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho bị cáo khi lượng hình. Tuy nhiên, căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cần xử bị cáo ở mức khởi điểm và cách ly bị cáo một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật, đồng thời đây cũng là điều kiện thuận lợi để bị cáo từ bỏ được ma túy sớm trở lại hòa nhập với gia đình và cộng đồng.

Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức hình phạt từ **01 năm** đến **01 năm 03 tháng tù** đối với bị cáo là phù hợp với vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Đối với đề nghị của người bào chữa về việc xử phạt bị cáo với mức án thấp nhất, không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo bởi sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình , bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, xét đề nghị của người bào chữa là có căn cứ chấp nhận.

Ngoài hình phạt chính, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản", do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là đối tượng

nghiện ma túy, thu nhập từ nghề làm nương thấp, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản đối với bị cáo.

[**4**] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Điện Biên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[**5**] Về xử lý vật chứng: Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 0,2 gam Heroine (đã trích 0,06 gam gửi giám định không hoàn lại), còn lại 0,14 gam Heroine là vật chứng của vụ án.

[**6**] Về các vấn đề khác: Nguồn gốc số Heroine bị thu giữ, Hờ A T khai là do một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 20 tuổi trả công làm thuê cho T trên lán nương lúa thuộc rừng bản K, xã N, huyện Đ. Do bị cáo không biết tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để xác minh điều tra làm rõ. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đề cập việc xử lý đối với người này.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm nhưng do bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và tại phiên tòa bị cáo xin miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm. Vì vậy, theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14, Hội đồng xét xử quyết định miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự Tuyên bố bị cáo Hờ A T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo: Hờ A T ***01*** *(Một)* ***năm tù.*** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (05/5/2020).

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 0,2 gam Heroine (đã trích 0,06 gam gửi giám định không hoàn lại), còn lại 0,14 gam Heroine là vật chứng của vụ án.

Vật chứng đã được Công an huyện Điện Biên bàn giao sang Chi cục

Thi hành án dân sự huyện Điện Biên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/6/2020 giữa Công an huyện Điện Biên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hờ A T.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo Hờ A T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (29/6/2020).

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát huyện ĐB;
- Viện kiểm sát tỉnh Điện Biên;
- HSNV Công an huyện ĐB;
- CQĐT Công an huyện ĐB;
- Nhà tạm giữ Công an huyện ĐB;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Chi cục Thi hành án DSHĐB;
- Toà án tỉnh Điện Biên;
- Công an trại tạm giam;
- Sở tư pháp tỉnh ĐB;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Tuyến